## VÍ DỤ - KHÁCH HÀNG GÓP TIỀN HỢP TÁC







Vốn góp của nhà đầu tư sẽ được quy đổi thành đơn vị đầu tư (ĐVĐT)

01/01/2016	Vốn đầu tư	Giá trị 1 ĐVĐT	Số lượng ĐVĐT
Tài khoản HTKD trước khi khách hàng ký kết hợp đồng	1 tỷ đồng	10.000 đồng	100.000 ĐVĐT
Khách hàng A ký kết hợp đồng ngày 01/01/2016 Thời hạn 1 năm, số vốn đầu tư là 100 triệu	100 triệu	10.000 đồng	10.000 ĐVĐT (100 triệu/10.000 đồng)
Tài khoản HTKD thay đổi sau khi khách hàng ký hợp đồng	1,1 tỷ đồng (1 tỷ + 100 triệu)	10.000 đồng	110.000 ĐVĐT (100.000 + 10.000)







Giá trị 1 ĐVĐT sẽ tăng/giảm dựa theo hiệu quả đầu tư của tài khoản HTKD

31/03/2016	Vốn đầu tư	Giá trị 1 ĐVĐT	Số lượng ĐVĐT
Từ ngày 01/01 đến 31/03/2016, nhờ đầu tư hiệu quả, tài khoản HTKD lãi thêm 500 triệu đồng và không có thêm khách hàng mới thêm vốn	1,6 tỷ đồng (1,1 tỷ + 500 triệu)	14.545 đồng (1,6 tỷ/110.000)	110.000 ĐVĐT
Khách hàng B ký kết hợp đồng ngày 31/03/2016 Thời hạn 1 năm, số vốn đầu tư là 100 triệu	100 triệu	14.545 đồng	6.875 ĐVĐT (100 triệu/14.545 đồng)
Tài khoản thay đổi sau khi khách hàng ký hợp đồng	1,7 tỷ đồng (1,6 tỷ +100 triệu)	14.545 đồng	116.875 ĐVĐT (110.000 + 6.875)

## VÍ DỤ - KHÁCH HÀNG TẤT TOÁN HỢP ĐỒNG

Vào ngày 01/01/2016, khách hàng A trong ví dụ trên ký kết hợp đồng

✓ Số vốn đầu tư: 100 triệu đồng

✓ Giá trị 1 ĐVĐT: 10.000 đồng

✓ Số lượng ĐVĐT quy đổi: 10.000 ĐVĐT

Giả sử, tại thời điểm tất toán ngày 01/01/2017, giá trị tài khoản HTKD tiếp tục tăng lên thành 2 tỷ do hiệu quả đầu tư tốt, không có thêm nhà đầu tư mới ngoài khách hàng A và B

✓ Số vốn đầu tư: 2 tỷ đồng

✓ Số lượng ĐVĐT của tk HTKD: 116.875 ĐVĐT

✓ Giá trị 1 ĐVĐT: 17.112 đồng (2 tỷ/116.875 ĐVĐT)



TẤT TOÁN

Số tiền khách hàng nhận được khi tất toán hợp đồng:

Số lượng ĐVĐT (ký kết trong hợp đồng) x Giá trị 1 ĐVĐT (thời điểm 01/01/2017)

Số tiền khách hàng A nhận được khi tất toán hợp đồng

 $10.000 \times 17.112 = 171.112.000$ đồng